

Số: 74/2022/QĐST – HNGĐ

G, ngày 20 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2022/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: anh Lâm Anh Ch, sinh năm 1979.

Trú tại: xóm T, xã G, huyện G, tỉnh N.

Bị đơn: chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1986.

Trú tại: xóm T, xã G, huyện G, tỉnh N.

- Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Lâm Anh Ch và chị Nguyễn Thị M.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** anh Lâm Anh Ch và chị Nguyễn Thị M có hai con chung là các cháu Lâm Nhất H, sinh ngày 06/12/2006 và cháu Lâm Nhật M, sinh ngày 17/10/2013. Giao cháu Lâm Nhất H cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bắt đầu từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Giao cháu Lâm Nhật M cho anh Lâm Anh Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bắt đầu từ tháng 12/2022 cho đến

khi cháu M đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

**2.2. Về tài sản và công nợ chung:** anh Lâm Anh Ch và chị Nguyễn Thị M xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

**2.3. Về án phí:** anh Lâm Anh Ch nhận nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Ch đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004117, ngày 16 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Trả lại cho anh Ch số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh N (01 bản);
- VKSND huyện G (02 bản);
- Chi cục THADS huyện G (01 bản);
- Các đương sự (02 bản);
- UBND xã G (01 bản);
- Lưu HS, VP (01 bản).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu Quốc**